

Số: 24/NQ-HĐKĐCL

Hà Nội, ngày 31 tháng 5 năm 2018

NGHỊ QUYẾT
Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục
Trường Đại học Luật, Đại học Huế

Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục (sau đây gọi là Hội đồng), Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội đã họp ngày 31 tháng 5 năm 2018 để thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Luật, Đại học Huế (sau đây gọi là Nhà trường). Hội đồng đã nghiên cứu hồ sơ thẩm định gồm Báo cáo tự đánh giá của Nhà trường, Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài, báo cáo thẩm định của Tiểu ban chuyên môn và các tài liệu liên quan. Hội đồng đã nghe đại diện Lãnh đạo Nhà trường báo cáo tóm tắt về Nhà trường; đại diện Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài báo cáo tóm tắt quy trình và tổng hợp kết quả đánh giá ngoài; đại diện Tiểu ban chuyên môn báo cáo thẩm định kết quả đánh giá chất lượng. Trên cơ sở đó, Hội đồng đã thảo luận về kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Luật, Đại học Huế và đã bỏ phiếu thông qua với số phiếu tán thành là 12/14/15.

Căn cứ kết quả thảo luận, bỏ phiếu của Phiên họp, Hội đồng

QUYẾT NGHỊ:

1. Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài Trường Đại học Luật, Đại học Huế đã thực hiện đánh giá chất lượng giáo dục Nhà trường theo đúng quy định hiện hành, độc lập, khách quan, công khai, minh bạch. Kết quả đánh giá phản ánh đúng hiện trạng của Nhà trường. Nhà trường cũng đồng ý với kết quả đánh giá chất lượng của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài. Thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Luật, Đại học Huế cho thấy, số tiêu chí được đánh giá “Đạt yêu cầu” là 49 tiêu chí (trong tổng số 61 tiêu chí), chiếm 80,3%, trong đó, tất cả các tiêu chuẩn đều có ít nhất 01 tiêu chí được đánh giá “Đạt yêu cầu” (chi tiết trong *Phụ lục 1*).

2. Kết quả đánh giá cho thấy, bên cạnh những điểm mạnh, Nhà trường còn những điểm cần phải khắc phục, cải tiến nhằm nâng cao chất lượng giáo dục. Căn cứ trên Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài, Báo cáo thẩm định của Tiểu ban chuyên môn và kết quả thảo luận tại Phiên họp của Hội đồng, Hội đồng kiến nghị với Nhà trường 10 nhóm giải pháp cải tiến chất lượng giáo dục (chi tiết trong *Phụ lục 2*).

3. Căn cứ Điều 27, Thông tư số 62/2012/TT-BGDĐT ngày 28/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục cho Trường Đại học Luật, Đại học Huế.

TM. HỘI ĐỒNG KĐCLGD
CHỦ TỊCH

(Đã ký)

PGS.TSKH. Nguyễn Xuân Hải

Phụ lục 1.

Kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Luật, Đại học Huế

(Kèm theo Nghị quyết số: 24/NQ-HĐKĐCL ngày 31 tháng 5 năm 2018
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - ĐHQGHN)

Tiêu chí	Kết quả đánh giá
<i>Tiêu chuẩn 1</i>	100% đạt
Tiêu chí 1.1	Đạt
Tiêu chí 1.2	Đạt
<i>Tiêu chuẩn 2</i>	71,4% đạt
Tiêu chí 2.1	Đạt
Tiêu chí 2.2	Chưa đạt
Tiêu chí 2.3	Đạt
Tiêu chí 2.4	Đạt
Tiêu chí 2.5	Đạt
Tiêu chí 2.6	Chưa đạt
Tiêu chí 2.7	Đạt
<i>Tiêu chuẩn 3</i>	83,3% đạt
Tiêu chí 3.1	Đạt
Tiêu chí 3.2	Đạt
Tiêu chí 3.3	Đạt
Tiêu chí 3.4	Đạt
Tiêu chí 3.5	Đạt
Tiêu chí 3.6	Chưa đạt
<i>Tiêu chuẩn 4</i>	85,7% đạt
Tiêu chí 4.1	Đạt
Tiêu chí 4.2	Đạt
Tiêu chí 4.3	Đạt
Tiêu chí 4.4	Chưa đạt
Tiêu chí 4.5	Đạt
Tiêu chí 4.6	Đạt
Tiêu chí 4.7	Đạt
<i>Tiêu chuẩn 5</i>	62,5% đạt
Tiêu chí 5.1	Đạt
Tiêu chí 5.2	Đạt
Tiêu chí 5.3	Đạt
Tiêu chí 5.4	Chưa đạt
Tiêu chí 5.5	Chưa đạt
Tiêu chí 5.6	Đạt
Tiêu chí 5.7	Chưa đạt
Tiêu chí 5.8	Đạt

Tiêu chí	Kết quả đánh giá
<i>Tiêu chuẩn 6</i>	88,9% đạt
Tiêu chí 6.1	Đạt
Tiêu chí 6.2	Đạt
Tiêu chí 6.3	Đạt
Tiêu chí 6.4	Đạt
Tiêu chí 6.5	Đạt
Tiêu chí 6.6	Đạt
Tiêu chí 6.7	Đạt
Tiêu chí 6.8	Đạt
Tiêu chí 6.9	Chưa đạt
<i>Tiêu chuẩn 7</i>	71,4% đạt
Tiêu chí 7.1	Chưa đạt
Tiêu chí 7.2	Đạt
Tiêu chí 7.3	Đạt
Tiêu chí 7.4	Đạt
Tiêu chí 7.5	Chưa đạt
Tiêu chí 7.6	Đạt
Tiêu chí 7.7	Đạt
<i>Tiêu chuẩn 8</i>	100% đạt
Tiêu chí 8.1	Đạt
Tiêu chí 8.2	Đạt
Tiêu chí 8.3	Đạt
<i>Tiêu chuẩn 9</i>	88,9% đạt
Tiêu chí 9.1	Chưa đạt
Tiêu chí 9.2	Đạt
Tiêu chí 9.3	Đạt
Tiêu chí 9.4	Đạt
Tiêu chí 9.5	Đạt
Tiêu chí 9.6	Đạt
Tiêu chí 9.7	Đạt
Tiêu chí 9.8	Đạt
Tiêu chí 9.9	Đạt
<i>Tiêu chuẩn 10</i>	66,7% đạt
Tiêu chí 10.1	Đạt
Tiêu chí 10.2	Đạt
Tiêu chí 10.3	Chưa đạt

Phụ lục 2.
Các kiến nghị cải tiến chất lượng giáo dục
đối với Trường Đại học Luật, Đại học Huế

*(Kèm theo Nghị quyết số: 24/NQ-HĐKĐCL ngày 31 tháng 5 năm 2018
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD-ĐHQGHN)*

Kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Luật, Đại học Huế giai đoạn 2013 - 2017 cho thấy Nhà trường có những điểm mạnh như sau:

Sứ mạng, tầm nhìn và mục tiêu giáo dục của Nhà trường được xác định phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Trường, của Đại học Huế, với chiến lược phát triển kinh tế xã hội của đất nước, của ngành giáo dục và ngành pháp luật Việt Nam; cơ cấu tổ chức được thiết kế phù hợp với quy định; chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị, bộ phận được phân định rõ ràng; chương trình đào tạo được xây dựng đảm bảo quy định về khối lượng kiến thức, có mục tiêu đào tạo rõ ràng, cấu trúc cân đối, hợp lý đáp ứng được yêu cầu về chuẩn kiến thức và kỹ năng; có các hình thức đào tạo đa dạng, cơ bản đáp ứng được yêu cầu phát triển đội ngũ cán bộ làm công tác pháp luật; cơ sở dữ liệu về hoạt động đào tạo được lưu trữ khá hệ thống; việc tuyển dụng, bổ nhiệm, quy hoạch cán bộ tuân thủ hướng dẫn; đội ngũ cán bộ được đảm bảo các quyền dân chủ trong Nhà trường, được tạo điều kiện tham gia các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ; người học được đảm bảo các chế độ, chính sách theo quy định, được hỗ trợ trong học tập và sinh hoạt; kết quả nghiên cứu khoa học đã có sự gắn kết với đào tạo, ứng dụng thực tiễn; kết quả hợp tác quốc tế đã có những đóng góp cho đào tạo và góp phần tạo dựng vị thế của Nhà trường; hệ thống phòng làm việc, phòng học, thực hành đáp ứng cơ bản yêu cầu quản lý, giảng dạy, học tập và nghiên cứu; công tác lập kế hoạch, quản lý thu chi và công khai tài chính được thực hiện theo quy định, việc phân bổ tài chính được công khai.

Tuy nhiên, Nhà trường vẫn còn những điểm tồn tại cần khắc phục (cụ thể như đã nêu trong Báo cáo đánh giá ngoài). Trên cơ sở Hồ sơ thẩm định và kết quả thảo luận tại Phiên họp, Hội đồng KĐCLGD-ĐHQGHN kiến nghị Nhà trường xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục theo 10 nhóm giải pháp dưới đây:

(i). Cần tham khảo rộng rãi ý kiến của các bên liên quan để điều chỉnh sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu phát triển thể hiện rõ hơn sự liên kết, liên thông và hợp tác toàn diện giữa các đơn vị trong Trường và với các trường thành viên của Đại học Huế; phát huy giá trị văn hoá và tinh hoa của lĩnh vực pháp luật Việt Nam và tính đến đào tạo, nghiên cứu về pháp luật đáp ứng yêu cầu của cách mạng công nghiệp 4.0, phù hợp với đặc thù miền Trung-Tây Nguyên; nhấn mạnh đến nghiên cứu khoa học và chuyển giao tri thức trong mục tiêu tổng quát; thể chế hoá và chuyển tải đầy đủ, logic sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu vào các hoạt động của tập thể và cá nhân trong Trường; điều chỉnh mục tiêu giáo dục thể hiện rõ hơn khung phẩm chất, năng lực của người học tốt nghiệp;

(ii). Cần hoàn thiện cơ cấu tổ chức, có cơ chế chỉ đạo, phối hợp giữa các đơn vị trong Trường đáp ứng yêu cầu của quản trị đại học tiên tiến, tăng cường vai trò của Hội đồng Trường trong quản trị; cập nhật thường xuyên hệ thống văn bản điều hành quản lý, lưu ý đến vai trò của bộ phận pháp chế trong quá trình xây dựng, rà soát, điều chỉnh; sớm có kế hoạch chỉnh sửa, hoàn thiện Chiến lược phát triển giai đoạn 2015-2020 tầm nhìn 2030; xây dựng các giải pháp chiến lược phát triển hoạt động đào tạo và tạo dựng các điều kiện khả thi để hướng tới thực hiện tự chủ đại học để làm căn cứ định hướng cho các hoạt động khác; có phương án

khẩn trương thành lập các trung tâm/viện nghiên cứu, hoàn thiện hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong và tăng cường đầu tư nguồn lực triển khai các chiến lược, kế hoạch;

(iii). Cần sớm xây dựng quy hoạch phát triển ngành, chuyên ngành đào tạo hướng tới thực hiện sứ mạng, mục tiêu của Nhà trường và phục vụ kịp thời nhu cầu của xã hội, trước mắt đảm bảo đủ số ngành đào tạo theo quy định; có kế hoạch cụ thể rà soát, điều chỉnh và ban hành chính thức các chuẩn đầu ra, chương trình dạy học, lưu ý tham khảo đầy đủ các chương trình đào tạo tiên tiến và ý kiến của các bên liên quan, nhất là nhà sử dụng lao động và cựu sinh viên; có phương án công nhận tín chỉ tương đương cho các học phần giữa các ngành đào tạo trong Trường và với các cơ sở giáo dục khác; khẩn trương xây dựng kế hoạch tự đánh giá, đăng ký kiểm định chất lượng giáo dục các chương trình đào tạo theo chuẩn quốc gia, khu vực hoặc quốc tế và có kế hoạch, biện pháp cải tiến chất lượng dựa trên kết quả đánh giá;

(iv). Cần đổi mới phương pháp khảo sát, thu nhận thông tin về tình trạng việc làm và chất lượng sinh viên tốt nghiệp để thường xuyên cập nhật thông tin, dữ liệu và cải tiến các hoạt động dạy học, hỗ trợ sinh viên tìm kiếm việc làm; tổ chức tổng kết, đánh giá toàn diện việc tổ chức đào tạo theo hệ thống tín chỉ để có giải pháp khắc phục những tồn tại, hạn chế; chuẩn hóa công tác kiểm tra đánh giá để đảm bảo đánh giá được minh bạch, công bằng và chính xác năng lực học tập của người học; tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy để hướng tới rèn luyện cho người học năng lực tự học, tự nghiên cứu và khả năng học tập suốt đời; chuẩn bị các điều kiện cần thiết để phát triển các loại hình đào tạo chất lượng cao, liên kết quốc tế, các hình thức đào tạo áp dụng công nghệ hiện đại, ...;

(v). Cần rà soát các kế hoạch trung hạn, ngắn hạn về bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực phù hợp với sứ mạng và định hướng phát triển, đáp ứng yêu cầu của cách mạng công nghiệp 4.0; có giải pháp tích cực nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đối với đội ngũ cán bộ quản lý và giảng viên, thu hút và giữ chân các cán bộ có trình độ chuyên môn cao và nhiều kinh nghiệm trong công tác quản lý/giảng dạy và nghiên cứu; khuyến khích cán bộ giảng viên chủ động nâng cao năng lực ngoại ngữ, tin học đáp ứng yêu cầu đào tạo và nghiên cứu khoa học chất lượng cao; xây dựng các bộ chỉ số thực hiện để đánh giá công tác lãnh đạo quản lý, kết quả thực thi nhiệm vụ của cán bộ nhân viên hỗ trợ để cải tiến các hoạt động một cách kịp thời, hiệu quả;

(vi). Cần cập nhật kịp thời và cung cấp đầy đủ cho người học các quy chế về đào tạo, chương trình dạy học, đề cương chi tiết học phần, kiểm tra đánh giá,... ; giao đầu mỗi chuyên trách, có kế hoạch hàng năm và các hình thức đa dạng, kết nối chặt chẽ với các nhà tuyển dụng nhằm hỗ trợ tìm kiếm việc làm cho sinh viên; cải tiến cách thức tổ chức hoạt động tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống, luật pháp, chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước; chú trọng các hoạt động tăng cường khởi nghiệp, tăng cường năng lực ngoại ngữ và kỹ năng mềm cho sinh viên; ứng dụng công nghệ thông tin trong khảo sát, thu thập, xử lý thông tin phản hồi của các bên liên quan và có cơ chế sử dụng hiệu quả trong các hoạt động dạy học, hỗ trợ người học và nâng cao chất lượng đào tạo;

(vii). Cần ban hành chiến lược phát triển khoa học công nghệ, các kế hoạch dài hạn, trung hạn với các định hướng nghiên cứu trọng tâm và các chỉ số thực hiện cụ thể phù hợp với sứ mạng, mục tiêu, giá trị cốt lõi của Trường; cụ thể hóa thành các kế hoạch hoạt động hàng năm; có giải pháp tích cực để đảm bảo giảng viên và người học hoàn thành khối lượng nghiên cứu khoa học theo quy định; có cơ chế đầu tư tương xứng để gia tăng số lượng đề tài nghiên cứu các cấp, công bố quốc tế, thành lập nhóm nghiên cứu mạnh với các định hướng nghiên cứu; mở rộng hợp tác với địa phương, doanh nghiệp, tổ chức xã hội,... để tăng cường chuyển

giao công nghệ, tri thức đóng góp vào phát triển nguồn lực chung và có giải pháp khuyến khích cán bộ giảng viên, người học đăng ký sở hữu trí tuệ;

(viii). Cần xây dựng chiến lược hợp tác quốc tế dài hạn, cụ thể hóa thành các kế hoạch nhiệm vụ hàng năm, triển khai thực hiện và rà soát, đánh giá thường xuyên để đảm bảo đạt được kế hoạch; có kế hoạch phát triển mạng lưới các đối tác chiến lược trong liên kết đào tạo và nghiên cứu khoa học; thúc đẩy, tạo điều kiện cho Nhóm tư vấn, hỗ trợ hợp tác quốc tế của Nhà trường triển khai chương trình hành động; có chính sách chế độ khuyến khích giảng viên và các nhà khoa học tăng cường hoạt động hợp tác quốc tế, trau dồi năng lực sử dụng ngoại ngữ nhất là tiếng Anh để có thể xúc tiến các chương trình, dự án hợp tác một cách thuận lợi, hiệu quả;

(ix). Cần gấp rút đầu tư, tăng cường nguồn học liệu đáp ứng đầy đủ yêu cầu của từng ngành/chuyên ngành đào tạo; xây dựng thư viện điện tử, có kết nối với thư viện của các cơ sở giáo dục đại học khác trong và ngoài Đại học Huế; đầu tư phát triển đội ngũ cán bộ chuyên trách thư viện cả về số lượng và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và tinh thần, thái độ phục vụ; có giải pháp nâng cấp, đầu tư trang bị, phương tiện giảng dạy đồng bộ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu; tăng cường các biện pháp đảm bảo an toàn cháy nổ và an toàn vệ sinh thực phẩm;

(x). Cần tăng cường thêm các nguồn thu từ các hoạt động dịch vụ/chuyển giao về pháp lý, đấu thầu đề tài, dự án ngoài Đại học Huế, ... ; đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động thông qua các mối quan hệ với các công ty, doanh nghiệp, ... ; khẩn trương xây dựng và hoàn thiện đề án tự chủ đại học, trong đó có tự chủ về tài chính trên cơ sở các điều kiện, nguồn lực sẵn có và áp dụng các giải pháp tổng thể để chủ động đa dạng hóa và tăng nguồn thu một cách bền vững; tăng mức chi cho hoạt động khoa học công nghệ của giảng viên và sinh viên theo quy định, tăng mức phân bổ chi cá nhân nhằm tăng cường phát triển nguồn lực, thu hút nhân tài, hỗ trợ công bố quốc tế, khuyến khích, động viên, tạo động lực cho cán bộ giảng viên, người lao động thêm tâm huyết, gắn bó và cống hiến cho Nhà trường.

Trên đây là 10 nhóm giải pháp tổng hợp, Nhà trường cần nghiên cứu kỹ lưỡng Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để có thêm những giải pháp chi tiết trong quá trình triển khai thực hiện. Sau nửa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục vào thời điểm 2,5 năm sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục, Nhà trường cần có báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo, cơ quan chủ quản và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội.
